

Số: 60~~1~~/TB-ĐHSP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

**Về việc thực hiện chính sách miễn, giảm học phí cho sinh viên hệ chính quy
Năm học 2026 - 2027**

Thực hiện Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo,

Trường Thông báo về việc thực hiện chính sách miễn, giảm học phí cho sinh viên hệ chính quy, năm học 2026 - 2027 với những nội dung, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

TT	Đối tượng	Hồ sơ cần nộp
1	Đối tượng được miễn 100% học phí	
1.1	Đối tượng 1: Sinh viên là thân nhân của người có công cách mạng, thuộc một trong các đối tượng sau: - Sinh viên là con của liệt sĩ; - Sinh viên là con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; - Sinh viên là con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; - Sinh viên là con của thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31/12/1993; người hưởng chính sách như thương binh; - Sinh viên là con của bệnh binh; - Sinh viên là con của Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học; (theo khoản 2 Điều 3, Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng quy định theo Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09/12/2020)	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu). 2. Bản sao có chứng thực giấy khai sinh của sinh viên. 3. Giấy xác nhận là con người có công của Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu nơi cư trú. 4. Bản sao có chứng thực thẻ Thương binh, bệnh binh hoặc quyết định được hưởng ưu đãi của bố hoặc mẹ.
1.2	Đối tượng 2: Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật.	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu). 2. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận người khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của Nhà nước. 3. Bản sao có chứng thực giấy kết luận của hội đồng xét duyệt trợ cấp

		xã hội cấp xã/phường/đặc khu chứng nhận sinh viên thuộc diện hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng đối với người khuyết tật.
1.3	Đối tượng 3: Sinh viên thuộc diện hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng (<i>văn bằng thứ nhất, không quá 22 tuổi</i>) thuộc một trong các đối tượng sau: - Sinh viên mồ côi cả cha và mẹ, không nơi nương tựa; - Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật; - Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội; - Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; - Cả cha và mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật; - Cả cha và mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội; - Cả cha và mẹ đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; - Cha hoặc mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội; - Cha hoặc mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (<i>theo mẫu</i>). 2. Bản sao có chứng thực giấy khai sinh của sinh viên. 3. Bản sao có chứng thực giấy chứng tử của cha/mẹ; Giấy xác nhận cha hoặc mẹ bị mất tích, đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội, đang chấp hành án phạt tù tại trại giam, đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính... 4. Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã/ phường/đặc khu.

	- Cha hoặc mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc. (theo khoản 1, 2 Điều 5, Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội).	
1.4	Đối tượng 4: Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người gồm: La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bố Y, Si La, Pu Páo, Rơ Măm, Brâu, Ô Đu.	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu). 2. Bản sao có chứng thực giấy khai sinh của sinh viên. 3. Bản sao có chứng thực Thẻ căn cước, Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân hoặc thông báo số định danh cá nhân và thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư do cơ quan có thẩm quyền cấp.
1.5	Đối tượng 5: Sinh viên dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. (chuẩn hộ nghèo thực hiện theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chuẩn hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030).	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu). 2. Bản sao có chứng thực giấy khai sinh; 3. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, do Ủy ban nhân dân xã cấp.
2	Đối tượng được giảm học phí	
2.1	Đối tượng được giảm 70% học phí: Sinh viên dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu). 2. Bản sao có chứng thực giấy khai sinh của sinh viên. 3. Bản sao có chứng thực Thẻ căn cước, Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân hoặc thông báo số định danh cá nhân và thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư do cơ quan có thẩm quyền cấp. 4. Giấy xác nhận sinh viên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc

		biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo của chính quyền địa phương.
2.2	Đối tượng được giảm 50% học phí: Sinh viên là con của cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu). 2. Bản sao có chứng thực giấy khai sinh của sinh viên. 3. Bản sao chứng thực Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp do tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp.

II. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN

1. Sinh viên thuộc diện miễn, giảm học phí chỉ làm 01 bộ hồ sơ nộp lần đầu cho cả thời gian học tập.

- Đối với sinh viên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo vào tháng 01 hàng năm, bổ sung giấy chứng hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo để làm căn cứ xét miễn, giảm học phí cho năm đó.

- Đối với sinh viên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2026 - 2030, vào mỗi năm học phải bổ sung bản sao (có chứng thực) để làm căn cứ xem xét miễn, giảm học phí cho năm học tiếp theo.

2. Cách thức, thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ

2.1. Thực hiện đăng ký xét trực tuyến:

- Sinh viên truy cập vào Cổng thông tin dịch vụ công theo địa chỉ <https://dichvucong.hcmue.edu.vn/signin> để đăng ký và nộp các hồ sơ minh chứng theo yêu cầu.

- Thời gian thực hiện:

+ Học kỳ I: Từ ngày ban hành thông báo đến hết ngày **30/9/2026**.

+ Học kỳ II: Từ ngày bắt đầu học kỳ II đến hết ngày **01/3/2027**.

- Sau khi bộ phận tiếp nhận xem xét, đối chiếu các hồ sơ minh chứng và phản hồi, sinh viên thực hiện nộp hồ sơ bản giấy trực tiếp.

* **Lưu ý:** Đăng ký trực tuyến chỉ áp dụng đối với sinh viên đăng ký xét lần đầu.

2.2. Nộp hồ sơ trực tiếp:

- Trong vòng **30 ngày** tính từ đầu học kỳ của năm học, riêng đối với sinh viên năm thứ nhất, thời gian tính từ đầu tháng **10/2026**. Sinh viên thuộc diện được miễn, giảm học phí hoàn tất hồ sơ theo quy định.

- Đối với sinh viên học tập tại cơ sở chính (280 An Dương Vương, phường Chợ Quán, TP. Hồ Chí Minh): nộp hồ sơ trực tiếp về Phòng CTCT&HSSV, Phòng A.110 (cô Trương Ngọc Dung).

- Đối với sinh viên học tập tại Phân hiệu Long An (934 Quốc lộ 1, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh): nộp hồ sơ trực tiếp về Tổ Đào tạo - Khảo thí - Công tác sinh viên.

- Đối với sinh viên học tập tại Phân hiệu Gia Lai (126 Lê Thánh Tôn, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai): nộp hồ sơ trực tiếp về Tổ Đào tạo - Khảo thí - Công tác sinh viên.

3. Trong vòng **10 ngày** sau khi kết thúc nhận hồ sơ trực tiếp đề nghị miễn, giảm học phí, Phòng CTCT&HSSV tổng hợp danh sách xét miễn, giảm trình Hiệu trưởng phê duyệt và công bố trên Cổng thông tin điện tử của Trường và fanpage của Phòng CTCT&HSSV.

III. QUY ĐỊNH KHÁC

1. Sinh viên thuộc diện được miễn, giảm học phí theo quy định mà cùng lúc hưởng nhiều chính sách hỗ trợ khác nhau thì chỉ được hưởng một chế độ ưu đãi cao nhất.

2. Sinh viên thuộc diện được miễn, giảm học phí theo quy định đồng thời học cùng lúc nhiều cơ sở giáo dục hoặc nhiều khoa, nhiều ngành trong Trường thì được hưởng một chế độ ưu đãi.

3. Không áp dụng chính sách miễn, giảm học phí đối với sinh viên trong trường hợp đã hưởng chế độ này tại một cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc cơ sở giáo dục đại học, nay tiếp tục học thêm ở một cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học khác cùng cấp học và trình độ đào tạo.

4. Không áp dụng chính sách miễn, giảm học phí đối với trường hợp sinh viên đang hưởng lương và sinh hoạt phí đi học; sinh viên trong thời gian bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lại, học bổ sung.

5. Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật vừa thuộc diện được miễn, giảm học phí vừa thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập được quy định tại Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC, ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật, chỉ làm 01 bộ hồ sơ các giấy tờ liên quan nói trên kèm đơn (theo mẫu).

Trong quá trình đăng ký nếu có thắc mắc, sinh viên liên hệ Phòng Công tác chính trị và Học sinh, sinh viên qua hộp thư điện tử hophusinhvien@hcmue.edu.vn hoặc số điện thoại (028) 38352020 nhánh 128.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng (chỉ đạo thực hiện);
- Trưởng các đơn vị (cùng p/h thực hiện);
- Lưu: TC-HC, CTCT&HSSV.D

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Cao Anh Tuấn